



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 669
Chủ nhật
Ngày 25 - 10 - 2020

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

KỶ HỌP THỨ MƯỜI, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Thảo luận về dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi)

Ngày 24/10, Quốc hội bước sang ngày làm việc thứ năm theo hình thức trực tuyến. Dự họp tại điểm cầu Thái Bình có đồng chí Phạm Văn Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình.

Buổi sáng, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển, sau khi nghe đồng chí Phan Xuân Dũng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội trình bày báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi), các đại biểu tiến hành thảo luận. Phát biểu về dự thảo Luật, đồng chí Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình cho rằng, việc phân loại dự án theo mức độ tác động đến môi trường và đánh giá sơ bộ tác động môi trường tại Chương IV, Điều 29 cần nghiên cứu quy định phân loại dự án đầu tư theo mức độ tác động đến môi trường để làm căn cứ xác định danh mục dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, bảo đảm tính thống nhất của các

luật có liên quan. Vì vậy, thực hiện phương án 2 (Điều 29b): Theo đó, quy định rõ tiêu chí phân loại dự án theo mức độ tác động đến môi trường. Đồng thời, căn cứ vào tiêu chí, dự án đầu tư được phân thành 4 nhóm, gồm: có nguy cơ tác động xấu đến môi trường mức độ cao, có nguy cơ, ít có nguy cơ, không có nguy cơ tác động xấu đến môi trường. Về rà soát quy định đối tượng phải đánh giá sơ bộ tác động môi trường cho phù hợp với Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và Luật Xây dựng tại Điều 30b. Do đó, thực hiện phương án 2 là phù hợp với phân loại dự án theo tiêu chí về môi trường quy định tại Điều 29b của dự thảo Luật. Về thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Điều 36a, đồng chí Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình đề nghị thực hiện theo phương án 2 là giao cho UBND cấp tỉnh thẩm định đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư của các bộ, cơ quan ngang bộ (trừ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ

Quốc phòng, Bộ Công an). Giao UBND cấp tỉnh thẩm định; trong quá trình thẩm định có sự tham gia, phối hợp của bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành...

Buổi chiều, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ, Quốc hội nghe một số báo cáo, tờ trình quan trọng: tờ trình về dự án Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi); báo cáo thẩm tra dự án Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi); tờ trình về dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi); báo cáo thẩm tra dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi); tờ trình về dự án Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; báo cáo thẩm tra dự án Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tờ trình về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; báo cáo thẩm tra dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tờ trình về dự thảo Nghị quyết về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

THU THỦY



(Xem trang 2 + 3)

Người dân tham gia gói bánh chưng gửi tặng đồng bào miền Trung.

Trước những ảnh hưởng nghiêm trọng do mưa lũ gây ra đối với đồng bào miền Trung, nhiều trường học trên địa bàn tỉnh đã phát động quyền góp tiền của, vật dụng, lương thực, thực phẩm gửi vào miền Trung với mong muốn cùng nhân dân cả nước góp sức hỗ trợ để người dân nơi đây sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

Mặc dù mới phát động từ ngày 21/10 nhưng phong trào quyền góp quần áo, nhu yếu phẩm, đặc biệt là sách vở, đồ dùng học tập đã được các đoàn viên Chi đoàn Thanh niên Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh hưởng ứng nhiệt tình. Cô giáo Phạm Hải Yến, Bí thư Đoàn trường chia sẻ: Trong hoàn cảnh hiện tại, hàng vạn học sinh miền Trung phải nghỉ học, nhiều nhà ở của giáo viên, học sinh và người dân bị lũ cuốn trôi, hư hỏng nặng..., do đó mọi sự quyền góp, hỗ trợ sẽ góp phần làm vơi bớt khó khăn của đồng bào vùng lũ. Tại Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh, ngay sau khi phát động, phong trào quyền góp ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên, học sinh toàn trường. Em Nguyễn Thắng Tiến Anh, Chi đoàn 12A14 chia sẻ: Chúng em thường xuyên cập nhật tin tức về tình hình mưa lũ tại miền Trung, được chứng kiến nhiều trường học, nhà cửa bị ngập sâu, em nghĩ sách vở của các bạn đã bị hỏng. Bởi vậy, ngay khi nhà trường phát động, em đã sắp xếp sách cũ, dành tiền tiết kiệm mua thêm vở, đồ dùng học tập để gửi vào cho các bạn miền Trung. Cũng giống như Tiến Anh, nhiều học sinh của Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh đang chuẩn bị quần áo, sách vở, lương khô, mì tôm từ tiền tiết kiệm để chia sẻ khó khăn với học sinh vùng lũ.

Tại Trường Tiểu học và THCS Thụy Hải (Thái Thụy), chỉ sau 1 giờ phát động ủng hộ đồng bào miền Trung, nhà trường đã nhận được 60kg cá khô và 50 lít dầu ăn. Thầy giáo Vũ Việt Dũng, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Với tấm lòng hướng về miền Trung, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh của trường đã tự nguyện quyền góp nhu yếu phẩm với mong muốn chia sẻ, hỗ trợ người dân sớm khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định cuộc sống. Cá khô là thực phẩm quen thuộc của bà con miền biển Thái Thụy

Hướng về miền Trung

■ ĐẶNG ANH - NGUYỄN CƯỜNG

Những ngày qua, cùng với đồng bào cả nước, người dân khắp các địa phương trong tỉnh tổ chức nhiều hoạt động quyền góp, ủng hộ nhằm sẻ chia với những khó khăn, mất mát mà người dân miền Trung đang phải gánh chịu do ảnh hưởng của thiên tai.



Đoàn viên Công đoàn Công ty Cổ phần Sách thiết bị trường học Thái Bình phân loại sách, vở, quần áo gửi tặng bà con vùng lũ.

nên đây cũng là nhu yếu phẩm chúng tôi nhận được nhiều nhất. Hơn nữa, cá khô để được, bà con vùng lũ có thể để ăn dần. Trong các học sinh của Trường Tiểu học và THCS Thụy Hải, hai anh em Nguyễn Đình Hoàng và Nguyễn Đình Long đã vận động bố mẹ ủng hộ 6kg cá khô cho đồng bào miền Trung. Nguyễn Đình Hoàng tâm sự: Bố mẹ em và các bác, các chú gần nhà đều phơi cá khô, vì vậy em xin bố mẹ số cá khô này để ủng hộ các gia đình ở miền Trung, em mong các bạn trong đó sớm vượt qua khó khăn để đến trường. Chị Nguyễn Thị Mai, phụ huynh học sinh chia sẻ: Qua hành động của con, tôi thấy

con đã hiểu được tinh thần “Tương thân tương ái”, “Lá lành đùm lá rách”. Trong những ngày tới, tôi sẽ kêu gọi bạn bè, người thân tiếp tục ủng hộ nhu yếu phẩm để san sẻ với đồng bào miền Trung.

Cùng với các trường học trên địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần Sách thiết bị trường học Thái Bình cũng kêu gọi cán bộ, nhân viên, người lao động và những tấm lòng nhân ái quyền góp quần áo, nhu yếu phẩm để ủng hộ bà con vùng lũ. Bà Phạm Thị Nghiệp, Giám đốc Công ty cho biết: Chương trình quyền góp từ thiện được Công ty phát động trong 1 tuần, từ ngày 21 - 28/10. Công ty không nhận tiền

mật mà chỉ nhận quần áo, chăn màn, mũ, tất... còn sử dụng được. Công ty sẽ có trách nhiệm giặt sạch sẽ, phân loại, đóng gói và trao tận tay bà con vùng lũ. Đặc biệt, Công ty kêu gọi con em cán bộ, nhân viên, người lao động ủng hộ sách vở, đồ dùng học tập cho học sinh các tỉnh miền Trung. Ông Hà Hải Triều, Chủ tịch Công đoàn Công ty chia sẻ: Chúng tôi đã lên kế hoạch sắp xếp xe và nhân lực để đưa quần áo, nhu yếu phẩm vào các tỉnh miền Trung sau khi kết thúc chương trình quyền góp.

Dù chỉ là hành động nhỏ nhưng nhiều trường học, nhiều tổ chức, cá nhân đang



Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Thành Công tiếp nhận nhu yếu phẩm ủng hộ người dân miền Trung.

góp phần mang đến cho người dân vùng lũ những bữa ăn, những tấm áo, những niềm vui, giúp họ thấy ấm áp hơn để sớm ổn định cuộc sống.

2 giờ chiều ngày 22/10, tại khu dân cư thuộc tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, không khí trở nên tấp nập hơn mọi ngày bởi sự có mặt của 60 người dân ở các địa phương trong và ngoài tỉnh. Không kể lứa tuổi, ngành nghề, họ cùng nhau tham gia gói bánh chưng để giúp đỡ người dân các tỉnh miền Trung đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi đợt lũ lụt kéo dài. Hoạt động này xuất phát từ một người con của miền Trung là chị Vũ Thị Tứ, Giám đốc Trung tâm Hoa ngữ quốc tế T.A.M. Chị Tứ quê ở Thanh Hóa nhưng lập nghiệp tại Thái Bình. Trước tình hình mưa lũ ở các tỉnh miền Trung kéo dài ảnh hưởng đến mọi hoạt động của người dân, thông qua mạng xã hội chị đã kêu gọi các tổ chức, các nhà hảo tâm cùng chung sức để giúp đồng bào miền Trung sớm vượt qua khó khăn. Chị Tứ tâm sự: Tôi thực sự rất thương người dân miền Trung, trong lúc khó khăn do lũ lụt, hơn lúc nào hết họ rất cần đến sự giúp đỡ nên tôi đã quyết định trích kinh phí, kêu gọi các bạn học viên và người dân trong khu phố, người dân các xã, phường trong tỉnh ngày công tham gia gói bánh chưng để chuyển đến người dân vùng lũ. Chiều ngày 21/10, chúng tôi tổ chức mua gạo, thịt, lá dong. Mỗi người một công mua một việc, tuy gấp gáp nhưng nhờ sự quyết tâm nên mọi việc diễn ra rất suôn sẻ. Hơn 1.000 chiếc bánh chưng đã được hoàn thành sau hơn 4 tiếng với sự góp công, góp sức của cán bộ, nhân viên Trung tâm và đông đảo người dân. Được tham gia vào hoạt động ý nghĩa này nên ai cũng phấn khởi. Chị Nguyễn Thị Tuyết, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình chia sẻ: Qua các phương tiện truyền thông tôi biết được người dân các tỉnh miền Trung đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng do lũ lụt, người dân không có lương thực, nước uống. Được mọi người kêu gọi, hôm nay tôi cùng bố đến tham gia gói bánh chưng. Tôi rất vui khi được góp một phần nhỏ bé công sức của mình để giúp đồng bào miền Trung sớm vượt qua khó khăn.

Đồng cảm với những mất mát người dân miền Trung đang phải gánh chịu, những ngày qua, tập thể cán bộ, nhân viên Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Thành Công đã ủng hộ tiền và hiện vật cũng như kêu gọi các tiểu thương tại chợ Quang Trung, chợ Kỳ Bá (do Công ty quản lý) và người dân tham gia ủng hộ. Chiều ngày 21/10, Công ty phát động quyền góp ủng hộ, đến cuối ngày 22/10 ngoài 200 thùng mì tôm cùng số tiền 12 triệu đồng từ cán bộ, nhân viên Công ty, rất nhiều hàng hóa, nhu yếu phẩm (mì tôm, sữa, quần áo...) và tiền mặt được các nhà hảo tâm và người dân tham gia ủng hộ. Việc vận động sẽ được Công ty duy trì đến hết ngày 25/10, dự kiến trong ngày 26/10 toàn bộ tiền và hiện vật sẽ được Công ty tổ chức chuyển xe vận chuyển vào một số địa phương của tỉnh Quảng Trị đang chịu ảnh hưởng nặng nề của bão lũ. Bà Phạm Thị Phương, thành viên Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Thành Công tâm sự: Thông qua hoạt động này, tôi mong muốn tất cả người dân miền Trung hãy cố gắng vươn lên, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau để vượt qua khó khăn, sớm ổn định cuộc sống.

Những chiếc bánh chưng, những bộ quần áo, thùng mì tôm... đã thể hiện tình cảm của người dân Thái Bình với đồng bào miền Trung đang chống chọi với mưa lũ. Tất cả đều có chung một niềm tin lũ lụt, thiên tai sẽ qua mau để bà con sớm ổn định cuộc sống.

Nỗ lực xóa ruộng hoang

■ ĐỖ HIỀN

Là xã thuần nông nhưng Đông Sơn lại có nhiều diện tích ruộng bỏ hoang nhất huyện Đông Hưng. Trước thực tế đó, cấp ủy, chính quyền xã đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, có cơ chế hỗ trợ, tạo điều kiện nên một số cá nhân đã mạnh dạn gom ruộng hoang sản xuất lúa hàng hóa, bước đầu mang lại hiệu quả cao.



Vụ này được mùa, với 24 mẫu ruộng tích tụ, anh Nguyễn Văn Quang, thôn Bắc, xã Đông Sơn (Đông Hưng) có thể thu lãi gần 100 triệu đồng.

Ít ai có thể ngờ được rằng cánh đồng lúa trĩu bông rộng 6ha hứa hẹn một vụ mùa bội thu ở thôn Đông, xã Đông Sơn trước kia vốn là diện tích bỏ hoang cỏ dại mọc um tùm. Đó chính là thành quả dành cho anh nông dân dám nghĩ, dám làm Mai Đình Thắng, thôn Đông, xã Đông Sơn. Vì tiếc “bờ xôi ruộng mật” bị bỏ hoang, với bản tính cần cù, chịu khó, anh Thắng đã đề xuất với chính quyền xã cho gom lại những mảnh ruộng bỏ hoang, vận động một số hộ gần đó đổi sang khu đồng khác để quy thành vùng, cải tạo, cấy lúa hàng hóa. Anh còn đầu tư trên 1 tỷ đồng thuê máy đào đất đắp bờ vùng, bờ thửa và mua máy móc về phục vụ sản xuất. Anh Thắng cho biết: Tôi tích tụ ruộng cấy lúa BC15 đến nay đã được 2 vụ. Lúc đầu cải tạo đất rất vất vả, song tôi luôn nhận được sự giúp đỡ, hướng dẫn, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền, HTX DVNN xã, được giảm thuế, giảm phí dịch vụ nông nghiệp nên tôi yên tâm đầu tư vào sản xuất. Vụ đầu tôi thu được trên 200 triệu đồng còn vụ này lúa năng suất, thu được khoảng trên 250 triệu đồng.

Cũng như anh Thắng, anh Nguyễn Văn Quang, thôn Bắc, xã Đông Sơn đã mạnh dạn tích tụ được 24 mẫu ruộng bỏ hoang để cấy lúa BC15 và cấy khảo nghiệm giống Hạt vàng 36 cho doanh nghiệp. Đây đều là những diện tích nằm xa khu dân cư, xấu, trũng, cấy lúa kém hiệu quả của các hộ. Theo anh Quang, để tập trung được diện tích rộng như hiện nay anh phải phối hợp với HTX DVNN xã vận động từng hộ dân có ruộng cho mượn và dồn đổi thành một vùng rộng lớn thuận tiện cho canh tác. Bởi nhiều hộ dù không có nhu cầu sản

xuất nhưng lại có tư tưởng giữ ruộng, không muốn cho thuê, cho mượn khiến ruộng bị xôi đổ. Sau một thời gian kiên trì vận động, vụ thứ nhất anh thuê được 8 mẫu và hiện là 24 mẫu. Đến nay, anh đã cấy được 3 vụ, vụ thứ nhất và thứ hai anh thu lãi 70 - 80 triệu đồng/vụ, còn vụ này anh dự kiến thu lãi gần 100 triệu đồng. Anh Quang cho biết: Nhiều người chán ruộng nhưng tôi vẫn muốn mượn thêm để mở rộng diện tích lên 40ha để yên tâm đầu tư làm hệ thống mương máng và đưa cơ giới hóa vào sản xuất nhằm giảm chi phí, nhân công, tăng năng suất. Việc liên kết với các công ty để sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị cũng sẽ dễ dàng, hiệu quả hơn.

Xã Đông Sơn có 417ha đất nông nghiệp. Trước đây, chi phí sản xuất quá cao, sâu bệnh, chuột phá hoại, ruộng úng trũng lại thiếu lao động nên thu nhập từ cấy lúa thấp. Vì vậy, một số hộ dân không thiết tha làm ruộng, bỏ ruộng đi làm công nhân hoặc làm công việc khác. Để xóa ruộng hoang, không chỉ đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, cấp ủy, chính quyền xã còn tạo mọi điều kiện trong thẩm quyền, theo luật định để những hộ có nguyện vọng mượn đất, thuê đất đầu tư cải tạo sản xuất nông nghiệp, vận động bà con dồn đổi, quy vùng để các hộ canh tác được thuận lợi hơn. Anh Nguyễn Văn Quý, Giám đốc HTX DVNN xã Đông Sơn cho biết: Các thành viên trong Hội đồng quản trị HTX gặp gỡ từng hộ có ruộng xen trong khu ruộng bỏ hoang vận động họ chuyển sang vùng khác để dành quỹ đất cho những người tích tụ có ruộng liên vùng, liên thửa dễ dàng đưa máy móc vào phục vụ sản xuất hàng hóa. Bên

cạnh đó, HTX thường xuyên đào đắp bờ vùng, bờ thửa, khơi thông kênh mương dẫn nước tưới, tiêu vào các vùng tích tụ; thành lập các tổ diệt chuột kết hợp đánh bằng bả sinh học với đánh bắt truyền thống nhằm bảo vệ mùa màng. Phối hợp với các đơn vị liên quan mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật; tìm, giới thiệu, chấp nối các hộ tích tụ với các công ty tiêu thụ nông sản lớn như Công ty TNHH Hưng Cúc, Công ty Thuận Khang... để giúp họ đầu ra sau thu hoạch. Đặc biệt, tham gia tích tụ ruộng đất, các hộ còn được HTX hỗ trợ về thủy lợi phí, giảm mức thu phí dịch vụ bình quân chung từ 10 kg/sào/vụ giảm xuống còn 5 -7 kg/sào/vụ tùy từng vùng. HTX cũng yêu cầu các hộ mượn đất, thuê đất trong quá trình sản xuất không được phá vỡ mặt bằng, chỉ cấy lúa và phải có hợp đồng với các hộ có ruộng. Với sự vào cuộc quyết liệt, nhiều cách làm sáng tạo, nhận được sự ủng hộ, hưởng ứng của các hộ nông dân, đến nay xã Đông Sơn đã giảm ruộng không cấy từ trên 80ha xuống còn khoảng 12ha. Vụ tới đã có thêm 4 cá nhân và 1 đơn vị thuê, nhận ruộng hoang để cải tạo cấy lúa. Như vậy, dự kiến hết năm 2021 trên địa bàn xã Đông Sơn không còn diện tích ruộng bỏ hoang.

Giải pháp xóa ruộng hoang của xã Đông Sơn không chỉ phủ kín diện tích đất sản xuất nông nghiệp mà đã hình thành được những mô hình sản xuất hàng hóa, tập trung mang lại hiệu quả cao gấp nhiều lần so với sản xuất manh mún, nhỏ lẻ của bà con trước đây, giúp người dân gần bó hơn với đồng ruộng. Cách làm này cần được triển khai nhân rộng.

Quê hương ơi! RẤT ĐỒI TỰ HÀO

■ TRẦN DUY HẢI
Thành phố Cao Bằng

Sinh ra và lớn lên trên quê hương “lúa xanh vẫy gọi”, vì điều kiện công tác xa nên tôi ít có điều kiện về thăm quê. Những năm gần đây, sau khi được nghỉ hưu tôi có dịp đi khắp các huyện và thành phố trong tỉnh mới thấy được bức tranh toàn cảnh của “Quê hương năm tấn” Thái Bình đã thay đổi rất nhiều, từ điện, đường, trường, trạm là khâu đột phá đã tạo nên diện mạo mới về kết cấu hạ tầng ở cơ sở. Hệ thống đường giao thông liên huyện, liên xã, liên thôn... được bê tông hóa hoặc trải nhựa át phan. Thái Bình còn có quốc lộ 10, quốc lộ 39 chạy qua, trong tương lai không xa sẽ có tuyến đường mới từ thành phố Thái Bình đến cầu Ngành và tuyến đường bộ ven biển sẽ tạo nên mạng lưới giao thông thuận lợi cho nhân dân đi lại, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, giao thương hàng hóa... Đi đến huyện nào cũng thấy thị trấn của huyện được xây dựng đẹp đẽ, khang trang, có quy hoạch tổng thể lâu dài; từ các công sở đến các trường học, trạm xá, bệnh viện đều được đầu tư xây dựng đạt chuẩn. Đặc biệt, khu vực thành phố Thái Bình có tốc độ xây dựng nhanh, nhiều khu công nghiệp, khu đô thị, khu chung cư, nhà cao tầng đến các trung tâm thương mại lớn tràn ngập hàng hóa phục vụ nhân dân. Quy hoạch thành phố được mở rộng, không gian đô thị đẹp.

Nhà ở của người dân đại đa số đã được xây dựng kiên cố, khang trang, sạch đẹp. Nhiều nhà xây theo kiểu biệt thự, có cây cảnh trang trí đã tạo nên diện mạo mới làm cho nông thôn và thành thị mỗi ngày được xích lại gần nhau hơn. Được

biết, từ nhiều năm trước Thái Bình đã có 100% số xã có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Những năm gần đây, 100% dân số trong tỉnh đã được dùng nước sạch đạt tiêu chuẩn; tất cả các trường học từ mầm non đến trường phổ thông các cấp đều được xây dựng kiên cố, khang trang, rất nhiều trường đạt chuẩn quốc gia. Đạt được những thành tựu trên có sự quan tâm sâu sắc và chỉ đạo sát sao, hiệu quả của các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh.

Về Thái Bình bây giờ thấy khác xưa nhiều lắm. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Kinh tế hộ gia đình đều đạt ở mức từ ổn định đến khá giả và giàu có. Nhìn chung nhà nào cũng no đủ, mua sắm phương tiện sinh hoạt trong nhà đầy đủ, nhiều nhà có ô tô...

Về Thái Bình trong những ngày diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 mới thấy được không khí sôi động trong nhân dân; đi đâu cũng thấy cờ hoa rực rỡ, pa nô, áp phích, khẩu hiệu chào mừng. Riêng khu vực thành phố Thái Bình trang hoàng rất long lanh, đồng thời còn tổ chức xe tuyên truyền lưu động trên các đường phố tạo nên không khí vui tươi, hồ hởi của nhân dân hướng về Đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra từ ngày 13 - 15/10/2020 đã thành công tốt đẹp. Nghị quyết Đại hội xác định xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng, góp phần quan trọng và tích cực vào sự phát triển chung của đất nước. Theo đó, Thái Bình sẽ tập

trung vào 3 khâu đột phá, đó là: (1) Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. (2) Tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối...; xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh. (3) Đẩy mạnh phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ cho phát triển nông nghiệp và đời sống nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao...

Thái Bình là địa phương có nhiều thuận lợi về giao thông, công nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, kinh tế biển. Chính vì vậy, kinh tế Thái Bình trong vài năm gần đây thu ngân sách đều đạt cao, sản lượng lương thực đạt trên 1 triệu tấn thóc/năm. Hiện nay Thái Bình có hơn 7.000 doanh nghiệp và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tạo việc làm cho hàng vạn lao động. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể cộng với sự cần cù, sáng tạo và nỗ lực của các tầng lớp nhân dân, tin chắc rằng nền kinh tế của Thái Bình sẽ ngày càng phát triển, bền vững và hiệu quả, nâng cao hơn nữa đời sống nhân dân.

Những người con xa quê lúc nào cũng hướng về quê hương, mong quê hương ngày càng giàu đẹp, mọi người sống nhân ái, nghĩa tình để mãi ngân vang niềm tự hào như câu hát “Thái Bình ơi! Sao mà yêu đến thế”.



Thành phố Thái Bình - đô thị khang trang, hiện đại.

Vàng thơm tháng mười - nhớ mẹ!

■ VẦN THANH
Thành phố Thái Bình

*Tháng mười này, của ta xưa
Bát cơm gạo mới ngày mùa mẹ đơm
Trước hôm thành lính Trường Sơn
Con còn đánh nốt đồng rom thơm vàng.*

*Mùi thơm quần quýt cổng làng
Con từ lòng mẹ dịu dàng ra đi
Rừng Lào mua chuyển thăm thì
Vòng bên bạn cũng kể về sợi rom.*

*Về mùa gặt hái xóm thôn
Mẹ ngồi bên chõ - nhớ con chiều chiều
Cơm hom nấu có lưng niêu
Một ngày ba bữa vài xèu thêu thào...*

*Tháng mười nắng ấm hanh hao
Qua nhiều chiến dịch, qua bao mùa màng
Tuồng cây đổi rụng lá vàng
Ơn trời! Mẹ vẫn cũ càng đợi con.*

*Mười năm gặp lại đồng rom
Góc sân mưa nắng còn thơm thế này
Vạch trên cột - nhấm trên tay
Tháng mười này nữa là ngày bao nhiêu?*

*Gạo mùa vẫn thổi bằng niêu
Được ăn với mẹ có nhiều nhận đâu
Mẹ như xong một nguyên cầu
Gửi con ở lại với màu vàng thơm.*

Đồng chiêm mùa gặt

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Văn, Thái Thụy

*Nghe lảnh lót giọng vui chim chiến chiến
Sóng lúa chín vàng dâng tới tận chân đê
Heo may rải, chiều đã chùng se lạnh
Cò trắng từng đôi chấp chới rủ nhau về...*

*Mặc nắng cháy khét lưng, mẹ lội bùn cấy lúa
Vượt mưa xối trắng đồng, cha chống úng đầm sâu
Em cùng mẹ cha đỡ nâng từng cây lúa
Chẳng quản nắng cháy lưng, mưa xối xả trên đầu.*

*Người nhà nông quý yêu từng tấc đất
Mang sắc đồng chiêm đi theo suốt cuộc đời
Ba tháng trông cây, đợi một ngày hái quả
Thấy lúa trên đồng sây hạt, là vui.*

*Người nhà nông hiểu đường cày, nét đất
Bao đời quen soi mặt xuống cánh đồng
Yêu cây lúa như yêu chồng, yêu vợ
Suốt cuộc đời mong lúa trĩu nặng bông.*

*Mùa gặt đến... Giọng riu ran chiến chiến
Hòa khúc nhạc trên đồng - tiếng máy gặt reo vui
Ngõ xóm, đường thôn thơm nức mùi rom mới
Sắc màu lúa đồng chiêm làm rạng rỡ mặt người.*



TỤC HẦU BÓNG HÁT VĂN ở đền Đồng Bằng



Ảnh: NGỌC LINH

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Tâm thức hội hè truyền thống của Việt Nam là “tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ”. Đền Phủ Giày (Nam Định) thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh mở hội vào tháng ba và đền Đồng Bằng (Thái Bình) thờ vua cha Bát Hải Động Đình mở hội vào tháng tám. Từ bao đời nay, Phủ Giày và đền Đồng Bằng đã trở thành hai trung tâm hầu bóng, hát văn nổi tiếng của vùng châu thổ Bắc Bộ, có sức cuốn hút mạnh mẽ các luồng du khách, trong đó có các thanh đồng cùng các con nhang, đệ tử ở nhiều vùng miền cả nước tìm về chầu hầu.

S o với các di tích kiến trúc cổ hiện còn ở Thái Bình thì đền Đồng Bằng có quy mô kiến trúc nghệ thuật lớn vào bậc nhất. Từ thời Lý đã được xếp vào “tứ cố cảnh” của huyện Phụ Phụng (nay thuộc huyện Quỳnh Phụ). Ngôi đình tọa lạc trên một cồn cát cao, khuôn viên 6.574m², quay mặt về hướng Tây. Phía trước đền có sông Đào Động, phía sau là gò He, Đồng Hưng, Voi Phục. Bên phải đền là Đám Bà. Các nhà phong thủy vẫn cho rằng đây là nơi có “mạch địa” tốt. Quần thể di tích của đền gồm 8 công trình chính gồm 13 tòa, tổng cộng 66 gian. Tòa nghi môn của đền Đồng Bằng uy nghi lộng lẫy vào hàng nhất nhì so với các đền ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

Về sự tích vị thần được thờ ở đền Đồng Bằng, theo bản thân tích còn lưu tại đền thì đó là vị thủy thần tôn hiệu là Bát Hải đại vương, tên húy là Vĩnh. Tương truyền, vào thời Hùng Duệ Vương,

có nàng Quý Nương, vốn người xinh như ngọc nên được mọi người gọi là Ngọc, quê trang An Cố, huyện Thụy Anh, nay thuộc địa phận huyện Thái Thụy được viên Huyện Doãn Thụy Anh nhận làm con nuôi. Một hôm nàng về quê mẹ nuôi ở cửa Hoa Diêm (Diêm Diên) cùng thuộc bản hạt ra sông tắm. Có con giao long gặp nàng, mê đắm phả mùi hương sức nức rồi quấn chặt vào thân, từ đó nàng mang thai, sau sinh ra một bọc đỏ như màu máu. Ngọc nương sợ hãi đem thả xuống biển. Bọc trôi về trang Đào Động, một ngư dân đi đánh cá vớt được đem về mổ ra thấy trong bọc có ba con rắn lớn. Một con ở lại khúc sông Đào Động (tức Vĩnh Công), một con bơi về khúc sông trang Thanh Do, một con bơi về khúc sông trang Hoa Diêm (nay thuộc địa phận huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình). Từ ngày có rắn thần xuất hiện, khắp vùng mùa màng tươi tốt. Sau này, khi đất nước có biến, Sơn Thánh Tản Viên được thần báo mộng, Tản Viên đã cử người về trang Đào Động gặp ba vị thủy thần đã biến thành người, rồi cùng bàn bạc chia quân đi đánh giặc. Sau khi giặc tan, Vĩnh Công từ chối chức tước vua ban, trở về Đào Động mở tiệc khao quân, dạy bảo dân chúng làm ăn. Nhân một hôm trời nổi mưa gió, Ngải hóa. Từ đó dân trang Đào Động lập đền thờ. Hai trang Thanh Do và Hóa Tài cũng lập đền thờ hai vị còn lại làm thủy thần.

Đền Đồng Bằng còn thờ Đức Thánh Trần và mở hội vào 20 tháng 8 hàng năm cho nên tâm thức “tháng tám giỗ cha” của người dân trong vùng vẫn thường được hiểu theo cả hai khái niệm vừa là giỗ đức Vua Cha Bát Hải Động Đình vừa là giỗ đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Xưa và nay, hội đền Đồng Bằng là một hội lớn có sức thu hút du khách từ nhiều vùng miền đổ về. Hàng năm, du khách thường trải hội đền Côn Sơn Kiếp Bạc ở Hải Dương vào ngày 20 tháng 8 rồi xuôi

dòng đổ về trải hội đền Đồng Bằng ở Thái Bình từ ngày 20 đến ngày 26 tháng 8 (âm lịch) với lời hẹn ước:

Dù ai buôn bán trăm nghề,

Hai mươi tháng tám nhớ về Đào thôn.

Vì là một hội lớn trong vùng nên hội đền Đồng Bằng thường hội tụ các hình thức đua tài, thi khéo và các hình thức diễn xướng dân gian như: hát văn, hát chèo, thi kéo co, thi bơi chải, thi đấu vật, đấu kiếm, đấu gậy, thi chọi gà, cờ tướng... thu hút rất đông người từ nhiều vùng miền về tham gia.

Tục đua thuyền ở hội đền Đồng Bằng gắn với tục giao chạ giữa làng Đồng Bằng kết chạ với làng Nuôi, phủ Nội, Thanh Miện tỉnh Hải Dương. Bài hát văn “Văn Đức Vua Bát Hải” mà các nghệ nhân hát văn ở đền Đồng Bằng đã lưu truyền từ cổ xưa đã miêu tả tục đua thuyền trong hội đền Đồng Bằng thuở trước:

Tuyệt hạ tuần tháng tám đôi hai.

Trải qua xem rạng các giai bơi thi tài,

Dạo hò reo dưới sông lưng lẩy,

Trên đền thờ lễ bái trang nghiêm,

Trống thì thùng đôi chiêng vàng điểm

đot,
Giọt đồng hồ thánh thót thanh thanh,

Dâng đức vua, trải sắp bày sáu chiếc

chèo sang,

Thượng từ Đồng Đống hạ về Cống Đồi.

Đôi bên sông các thanh đồng đổ ào

sắc sỡ,

Rước đức vua ra quá ngõ đông tiền.

Chốn phàm trần để đổ mấy đầu hơn,

Thơm danh nức tiếng cửa đền đức vua

cha...

Thuở trước, hát văn thường được diễn ra trong các không gian thiêng dưới ba hình thức cơ bản là hát thi, hát thờ và hát hầu bóng. Tục hát văn của làng Đồng Bằng thường được diễn ra dưới cả ba hình thức trên đây nhưng phổ biến nhất vẫn là hát hầu bóng.

Làng Đồng Bằng vốn từ xa xưa là một làng chèo. Các nghệ nhân hát văn của

làng này vốn là những người rất sành về nghệ thuật đàn hát chèo cổ, lối hát văn của Đồng Bằng ảnh hưởng sâu đậm nghệ thuật chèo với các kiểu xuyên tâm, lơ nhịp, đảo phách, bẻ làn, nắn điệu. Nếu cái hay của nghệ thuật hát chèo là cái độ vang, rền, nện, nảy của từng người hát thì nghệ thuật nẩy, rung, nhấn trong lối hát văn theo tài năng riêng của mỗi nghệ nhân hát văn ở Đồng Bằng từng đã tạo được lối diễn xướng tinh tế, thanh tao mà sôi động là dễ nhận ra.

Tìm hiểu văn bản lời ca hát văn ở hội đền Đồng Bằng thì thấy có một số văn bản có lẽ là của riêng ở Đồng Bằng vì ngoài những lời ca phổ biến ở Phủ Giày thờ mẫu, ở Kiếp Bạc thờ Đức Thánh Trần và các đền phủ khác trong Nam ngoài Bắc thì ở Đồng Bằng còn có những bài “Tam vị Đức vua”, “Đức vua đệ nhất”... Đây là những bài trực tiếp ca tụng hành trạng, công đức của các vị thần được thờ tại đền. Những bài này có sắc thái riêng kể cả lời ca và giai điệu, khó pha trộn với các bài hát văn ở nơi khác. Ví dụ như một đoạn trong bài “Đức Vua đệ nhất”:

Chốn đền đài Đức Vua xây dựng

Sắc tạng phong thượng đẳng hầu lai

Tuyệt trắng tuần tháng tám đôi mươi,

Trải qua xem rạng, trai bơi thi tài

hoặc:

Đức Vua đệ nhất bầm sinh Đào Động,

Từng xiết bao khí chất cảnh thanh.

Oai phong dậy khắp thiên đình

Làm mưa làm gió phá thành lấp

sông...

Ngoài ra nhiều lớp nghệ nhân hát văn ở làng Đồng Bằng còn có lối hát mang những sắc thái riêng với lối phú nói và lối hát xá với các lối hát xá thượng, xá bằng, xá lệch, xá bắc, xá nam...

Là một trung tâm hát văn hầu bóng nên hội đền Đồng Bằng ở Thái Bình đã sớm được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành quyết định đưa vào “Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia”.

HỘ KIẾN TẾ THẾ

■ QUANG VIỆN

Tương truyền, vào triều Lý, Hoàng Lang (Linh Lang Đại Vương, con vua Lý Thánh Tông) mới sinh được 1 tháng 7 ngày tuổi thì đất nước có giặc Vĩnh Trinh từ phương Bắc tràn sang. Thế giặc mạnh, vua Lý cho người đi cầu thỉnh các bậc anh hùng hào kiệt đánh giặc. Nghe vậy, Hoàng Lang bỗng bật dậy nói với mẹ, cho gọi người vào và dặn tàu với vua làm cho một lá cờ cán dài 10 trượng và cho một con voi lớn để đi đánh giặc. Nhận cờ và voi chiến, Hoàng Lang lách mình, thân hình trở nên to lớn, cầm lá cờ và cưỡi voi xông thẳng tới chỗ quân địch, hét lớn: “Ta là Thiên tướng”. Hoàng Lang giết tướng giặc và phá tan quân giặc Vĩnh Trinh.



Cụm đình, đền, chùa làng Thọ Bùi, xã Độc Lập (Hưng Hà), di tích lịch sử thời Lý.

Theo các nguồn khảo luận, mảnh đất “ven bờ cuối bãi” được sông Hồng, sông Luộc, sông Trà bồi đắp phù sa đôi bờ màu mỡ tạo nên những làng mạc trù phú với triển cao dương 1,5m so với mực nước biển từ xã Độc Lập xuống xã Hồng Minh xuôi Chí Hòa, huyện Hưng Hà; Bạch Đằng (Đông Hưng) sang Hiệp Hòa, Xuân Hòa, Việt Hùng, huyện Vũ Thư rồi thấp dần từ phía Đông Nam hai xã Độc Lập và Hồng Minh thành vùng trũng Thanh Lãng, Duyên Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà; phía Đông Nam xã Việt Hùng và xã Hiệp Hòa là “rộc” thấp. Các làng Nội Lãng, Ngoại Lãng, Lãng Xuyên trải trên dưới 2.000 năm mưa nắng san chỗ cao bồi nơi thấp cao độ chỉ còn chênh 0,5m. Từ 3.000 năm trước, triển đất giáp sông Hồng là những “càn” Cao, đụn Nấm với dấu tích rừng Cự Lâm, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, làng Phú Lâm, xã Độc Lập, Đông Lâm, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà... Những triển đất cao màu mỡ bên sông ấy là địa bàn cư trú của lớp cư dân Việt - Mường cổ từ lưu vực sông Đà tiến xuống hiện còn nhiều di chỉ khảo cổ mang đậm phong cách văn hóa Việt Mường. Các làng Hậu Thượng, Hậu Trung, xã Bạch Đằng, huyện Đông Hưng; làng Thọ Bùi, xã Độc Lập; Thượng Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà; làng Mỹ Lộc, xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư đều thờ Lạc Long Quân - Âu Cơ. Riêng Hùng Bảo (Hoàng đệ của vua Hùng được thờ ở Mỹ Lộc). Các làng Mạc, xã Minh Hòa, làng Độ, xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng đều thờ Quý Minh đại vương, anh em kết nghĩa của Tản Viên Sơn Thánh và đường tử là Ma Bà Đại Vương. Các nhà nghiên cứu khẳng định lớp cư dân sông nước này đã để lại tín ngưỡng thờ thủy thần, trong đó có làng Thọ Bùi, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà thờ Linh Lang Đại Vương triều Lý.

Trong chuyến điền dã mới đây về vùng đất “thượng hộ” tìm hiểu về tín ngưỡng thờ cúng thủy thần, nhóm nghiên cứu chúng tôi đặt chân đến làng Thọ Bùi, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà tham quan cụm di tích đền, đình, chùa của làng đã được xếp hạng di tích lịch sử ghi đậm dấu ấn triều Lý (1009 - 1225), được nhân dân trong làng cho biết ngôi đền và đình làng Thọ Bùi tôn thờ thần hoàng và thành hoàng làng Linh Lang Đại Vương (nhiều tài liệu ghi chép Linh Lang Đại Vương chính là Hoàng Lang, con vua Lý Thánh Tông). Tương truyền, khi quét sạch giặc xâm lăng Vĩnh Trinh ra khỏi bờ cõi nước Nam trở về, nhà vua (vua Lý Thánh Tông) muốn nhường ngôi cho Hoàng Lang nhưng ngài nhất mực từ chối. Sau đó Hoàng Lang hóa thành con rắn trắng lặn xuống hồ Tây. Nhà vua thương tiếc cho lập đền thờ ở quê mẹ Bồng Lai, ở Thị Trại và cho 269 địa phương khác (trong đó có làng Thọ Bùi, xã Độc Lập), cứ nơi có lá cờ của Hoàng Lang bay đến và có sự hiển ứng thì thờ phụng. Phong thần là Linh Lang Đại Vương.

Vương triều Lý, đất Thái Bình như Thái sư Trần Quang Khải thời Trần ghi nhận đây là đất “Quan hà” 200 năm đời Lý. Sử cũ chép: “Trên vùng đất các vua ông, vua cha thời Lý đã từng về xem làm đất, xem gieo hạt, xem gặt, xem đánh cá. Năm 1157, vua Lý Cao Tông đã cho xây cung Ngự Thiên...”. Nhà sử học Ngô Thì Sĩ viết: “Xét triều Lý hưởng nước lâu nhất... kế tiếp 216 năm đều không làm điều thất đức, nhiều bậc thánh hiền ra đời, thái bình lâu dài, từ thời thượng cổ không có triều đại nào hơn được...”. Trải ngót ngàn năm, các nguồn tư liệu “mười phần chỉ còn được một hai”, song trong 9 đời vua Lý, đất Thái Bình đã có hàng chục nhân tài dự hàng Quốc sư, Thái úy phụ chính, Thái phó. Hai đại thần

được truyền di chiếu phò tá Thái tử. Các công, hầu hàng tam phẩm, tứ phẩm rất đông không thể khảo cứu hết...”. Cũng theo nguồn khảo luận, hệ thống chùa ở Thái Bình vào đầu thời Lý đã được xây dựng nhiều, bởi Phật giáo thuở ấy là khát vọng hướng thiện của người Việt nói chung, dân chúng thuộc trấn Sơn Nam nói riêng. Hai triều Lý - Trần đều chuộng đạo phật, các vua hầu hết tham gia lãnh đạo tăng đoàn. Vùng đất Thái Bình thời ấy dân đông, kinh tế nông nghiệp phát triển, tăng chúng vì thế hướng về. Trong 4 cao tăng nổi tiếng đầu thời Lý: Giác Hải, Không Lộ, Từ Đạo Hạnh, Minh Không đều gắn bó với Thái Bình. Là một trong những người được Lý Nhân Tông tin dùng, Linh Nhân Hoàng Thái hậu quý trọng, vị Thượng nhân (Giác Hải) đã tham vấn cho vua, cho thái hậu nhiều về Kỳ Bố Hải Khẩu, về vùng đất “ven bờ cuối bãi” chính là Thái Bình nay nên trong thời Lý vua Thánh Tông từng về Kỳ Bố cày tịch điền, cho xây dựng hàng trăm ngôi chùa trong vùng lưu vực sông Trà. Thái hậu cũng cho dựng gần 20 bảo tháp tại Tây Đế, An Đế, Thượng Hộ, Đông Đại, Kim Bôi, Thọ Vực, Rèm Thượng, Rèm Hạ, Thượng Phương... Vua cho đúc trên 1.000 tượng phật, các chùa ấy đều được thỉnh pháp tượng (hồ thần nhập tượng) để thờ.

Danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn viết trong sách “Vân Đài loại ngữ” có trích dẫn “Quảng Đông tân ngữ” chép về mảnh đất “ven bờ cuối bãi” như sau: “Người vùng biển làm giàu về ruộng cát. Họ mua ruộng cát, lại tranh nhau lấy ruộng sa quần. Vì sa quần dễ sinh phù sa, có người có 100 mẫu mà nó sinh ra lợi được mấy trăm mẫu”. Nhà bác học thế kỷ XVIII viết thêm: “Ở nước Nam, cái lợi sa châu (đất bãi) còn to hơn gấp mấy lần sa quần. Về mạn trên kể từ Sơn Tây xuống đến Đông

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Thời nhà Lý, đất Hưng Nhân có Phùng Tá Thang đầy công hoàng dương phật pháp ở phủ Long Hưng. Truyền ngôn, lúc nhỏ ở Tĩnh Cương, vua (Trần Thái Tông) đi chơi trên đê sông Hồng có “thầy chùa” ngắm nhìn, dùng gậy “tầm xích” gõ vào đầu nói rằng: “Người này sau sẽ làm chủ thiên hạ” đã khiến vua mến đạo Phật. Thầy chùa đó chính là Phùng Tá Thang “Tả nhai đạo lục” hay còn gọi là Tăng thống (đứng đầu chức sắc Phật giáo).

Ông Bùi Duy Lan, nguyên Giám đốc Bảo tàng tỉnh



Vào thời Lý Trần “chùa chiền” mọc lên như nấm. Bấy giờ ở nước ta mưa nắng nhiều, dân thường làm các đình dịch trát vách đất, quét vôi trắng đặt ở ngoài đồng để tiện tránh mưa và giúp người đi đường nghỉ ngơi. Tháng 8 năm Tân Mão (1231), Thượng hoàng Trần Thừa xuống chiếu “Trong nước hễ nơi nào có đình trạm đều phải đắp tượng Phật để thờ”, bởi thế đầu đầu cũng là chùa, có làng có đến 2 chùa.

Bà Nguyễn Thị Kim Liên, thôn Bùi Xá, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà



Lúc còn nhỏ tôi thường theo cha tôi ra đền, đình, chùa làng Thọ Bùi chơi, lúc đó đình còn con voi đá to như con voi thật, tương truyền đó là voi chiến phủ phục chờ Hoàng Lang đánh giặc trở về, bây giờ không biết con voi đá đó ở đâu?



Hải (Biển Đông), nam giáp Thanh Hóa, ruộng cát cửa biển nổi lên không kém mấy chục vạn mẫu, trồng dâu, trồng mía, cấy lúa rất nhiều, ruộng ở hải tân (bãi biển) lại còn trồng cói cũng thu được nhiều lợi”. Theo các tài liệu khảo cứu, trên đất Hưng Nhân (nay là huyện Hưng Hà) có 8 địa danh cư trú của người Việt cổ được gọi là “xá”. Ngoài ra có làng Nham Lang (Tân Tiến) có làng Cun (Tân Hòa), Cun và Chiềng (Thái Hưng, huyện Hưng Hà với kẻ Viềng (Đông Hưng) là vùng đất bằng phẳng và cao ráo nhất tỉnh, tất cả đều có cao độ dương 1,5m. Riêng khu vực dốc Bùi và tây bến Triều Dương (nay thuộc xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà) đạt đỉnh cao 2m, nơi đây còn là “quê hương” nhiều gò đồng như Đức Cương, Tĩnh Cương, Cao Cương, Tảo Cương... bởi vậy thời Tây Hán được gọi là “hương Đa Cương”. Đất này thời Hùng Vương thuộc bộ Dương Tuyền và bến Triều Dương (ngày nay là khu vực cầu Triều Dương, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà) được coi là địa điểm quan trọng của nhà nước Văn Lang và sau này là quốc gia Đại Việt. Nhà nước đã từng tổ chức hội thảo “Hùng Vương dựng nước”, các nhà nghiên cứu đều thống nhất khái niệm “Bố” được xác định “Bố chính” một chức quan thời Hùng Vương quản lý một thị tộc lớn. Kỳ Bố Hải Khẩu cũng không nằm ngoài lệ.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BÀNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Thằng Hoàn trở mình quay sang bên kia, tay vẫn bấu chặt yếm mẹ. Nuôi khê gỡ ra, quạt nhẹ nhè cho nó ngủ... Ngày mai, bộ đội đuổi hết giặc thì Nuôi bế ngay con về. Chưa có đồ Bo thì vòng xuống đồ Bống, đi xa một quãng cũng được, về nhà càng sớm càng hay. Nghe bà Bát nói, từ hôm Tuyên đi bộ đội, nhà bỏ không. Thỉnh thoảng bà Sen sang mở cửa ngó vào một tý rồi lại đóng kín mít... Nuôi về cho ấm cái nhà. Cây bồ kết, Nuôi trông hồi thằng Hoàn chưa biết đi, chắc nay đã um tùm một góc vườn, tha hồ nấu nước gội đầu...

Gử... gử... ừ ừ... Lại chiếc xe nào thử máy. Chúng nó sắp sửa mọi thứ để sáng mai tìm lối chuồn... Bộ đội sang đây, không biết Tuyên có sang không. Hai năm không thấy mặt nhau. Đạo ấy tưởng Tuyên một hai gần bó với Dầu, chả thiết gì Nuôi nữa. Nuôi ngậm đắng nuốt cay mà không dám hé răng. Tưởng đi cho cách mặt khuất lời, thất lung buộc bụng mà nuôi con, sau này nó khôn lớn mà trông cậy... Nhưng xem ra anh ấy vẫn nhớ. Cái hồi đi Việt Bắc về, anh ấy gửi cho Hoàn một cách mật ong, lại gửi cả mấy chùm bồ kết quả mới hoe hoe vàng. Anh ấy không quên...

Nằm mỗi mình, Nuôi khe khẽ ngồi dậy, tay phẩy nhẹ cái quạt vào lưng cu Hoàn. Nó vẫn ngủ say. Nuôi ra sân. Mảnh sân chật hẹp lúc này mới ngộp hơi nắng. Sao Thân Nông đã chếch về tây. Cái mắt Con Vịt lấp lánh lấp lánh. Nuôi mong trời chóng sáng...

*
* *

Sáng mồng một tháng bảy, mặt trời như mọc sớm hơn cho dân công phía Bắc sông Trà Lý thu dọn chiến trường. Đại bác 105 và moóc-chê 81. Đại liên và trung liên. Xe cam-nhông và xe jeep. Các loại đạn to và nhỏ. Ống nhòm của sĩ quan và lưới lê của lính. Cấp hiệu của thiếu tá và cảnh chân còn dính chông của lính trơn. Ngổn ngang, bừa bãi trên đường 10, từ cầu Nguyễn đến cầu Bo.

Tuyên đưa bộ đội về đồn Nguyễn. Dân công làng Nguyễn ra đây cùng bộ đội thu dọn chiến trường. Tuyên lại gặp người làng trên cái đồn giặc vừa bỏ chạy... Duyệt và Tiêm, Quất và The, ông Soạn và bà Sen, Đa và Quý, và những người thân quen khác. Những người đã góp phần nhiều ít khác nhau nhưng



Ảnh tư liệu

đều cần cho trận thắng cuối cùng này... Tuyên đón nhận những ánh mắt, những câu chào ngắn gọn của người làng, lòng rung rung xúc động.

Bà Bát lách từ trong đám đông, hơi há bước lại chỗ Tuyên:

- Tôi tưởng anh đuổi theo chúng nó?... Này, sáng sớm hôm nay chúng nó cuốn gói ra tàu thủy. Bà già, phóng pháo nặng lên, bom đạn vãi lung tung, vẫn bị ta chặn đứng ở cầu Cọi. Chết sặc gạch hàng đống. Nhiều thằng bị ta tóm cổ.

Tuyên bước lại gần bà Bát. Bà nhìn Tuyên từ đầu tới chân như người chị nhìn em đi xa về. Chiếc mũ nan tre bọc vải chằng lưới, mấy chùm lá nhỏ phát phơ. Quai mũ dây dù chằng ngang cầm, làm cho khuôn mặt dài dài như ngắn lại. Đôi má gầy rạm nắng, và đôi mắt cười cười...

Cài hộ chiếc cúc áo ngực, bà Bát bảo Tuyên:

- Ăn cơm bộ đội khỏe ra, nhưng vẫn gầy như ở nhà... À này, suýt nữa quên. Bà cụ Nếp gặp cô Nuôi ở thị xã, cách đây dừng bốn hôm... ừ... Thấy bảo nhà Cụ cuốn đi Hà Nội, rủ Nuôi đi theo, nó không

đi... Thằng bé cứ đòi về bố. Khôn thế!... Chiều nay tôi vào, đón mẹ con nó về!

Tuyên đứng ngây người nghe bà Bát nói. Anh nhìn ra đường 10, lối lên thị xã... Nuôi không đi. Tuyên biết chắc như thế. Nuôi vào thị xã vì Nuôi giận Tuyên ăn ở hai lòng, có cam bó quít. Chỉ có giận Tuyên thì dù cho mấy Nuôi cũng trở lại. Vợ với chồng sao giận được lâu... Còn Cụ. Cụ ta đi xa hơn. Cụ ta sẽ còn đi xa nữa. Cụ ta đã mất hết lòng tin. Mất lòng tin vì cụ ta chỉ thấy có mình, không thấy quanh mình còn bao nhiêu người khác. Trong lúc hiểm nguy, cụ ta tìm cách lẩn tránh lấy riêng mình. Cụ ta như cây nửa sợ bè gặp bão thì giật nát, tự tách khỏi bè. Cây nửa lìa bè thì không bao giờ đến bến, nước lũ sẽ cuốn tuột ra biển xa, lênh đênh, vật vờ...

- Chiều nay, bà vào ngay, bà nhá! Kéo mẹ con nó mong.

Tuyên cầm lấy cánh tay bà Bát, giọng anh van vỉ thiết tha.

Dân công khiêng những thùng sữa Nét-lê, những hòm đạn moóc, huỳnh huých chạy ngang trước mặt Tuyên. Anh

cùng bà Bát khiêng một bao gạo nặng từ trong kho ra. Đa và Quý vớ được chiếc xe bò, chất đầy những chiếc dù loang lổ, kéo đi. Chiếc mũ sắt rộng huếch không chịu úp trên đầu, tụt xuống chụp lên lưng Đa. Việc thu nhặt chiến lợi phẩm cũng nặng nề, vất vả...

Phút giải lao, Tuyên đứng trên cầu nhìn quang cảnh khu đồn thất thủ. Một góc bị na-pan đốt trụi lụi, đen thui. Những giậu dây thép gai bùng nhùng như mớ lưới rách. Mấy cái lô-cốt boong-ke thấp dí chặt chội; lỗ châu mai há hốc như miệng kẻ chán đời ngáp dài... Giặc định dựa vào cái vỏ cứng hữu hình hữu cốt này bắt làng Nguyễn mình phải thua. Làng Nguyễn không thua vì có cái vỏ cứng vô hình, cái pháo đài vô hình. Cái pháo đài, những lần giặc tưởng nó đã bị san bằng, lại là những lần nó biến hóa vững vàng hơn. Nó không có rừng che, núi đỡ, chỉ có nhân dân và chi bộ Đảng...

Nhìn về làng Nguyễn, Tuyên lặng lẽ say mê như người đi xa rất lâu trở lại nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Làng Nguyễn, bốn năm rưỡi trời nằm giữa vòng vây của mười bốn đồn giặc, ba lần bị tàn phá tan tành, nay vẫn đứng kia. Không còn vẻ cổ kính của cái làng nghìn năm lịch sử với đình Thượng, đình Đoài, chùa Quỳnh, chùa Sông... Nhưng màu xanh muôn thuở vẫn còn. Trận càn Con Cắt cách đây chỉ năm tháng. Trận càn cuối cùng và khốc liệt ấy đến dịp sau mùa đông khô cằn, làm cho làng Nguyễn chỉ còn màu đen của cây cháy, nhà thiêu... Hôm nay, màu xanh dâng khắp vườn, khắp lũy. Màu xanh hoàn toàn mới, non tươi, mỡ màng. Màu xanh này chưa tròn một tuổi, nó mới nảy từ mùa xuân và vừa lớn lên qua mùa hè... Trên cái màu xanh ấy, Tuyên như thấy lá cờ "Nguyên Xá, làng kiểu mẫu" của Bác Hồ đang phấp phới bay. Dưới lá cờ ấy, Tru ngẩng cao đầu, tay nâng kèn lên môi.

Tiếng kèn như vẫn vang vang giục giã. Và, dưới lá cờ của Bác, cụ Nghệ râu tóc bạc phơ, Mận và Dầu mã tấu ngang lưng hướng về phía trước...

Dinh dinh từng... Dinh dinh từng... Tiếng trống ếch bồng rợn rùng rợn lên, tỏa ra từ giữa màu xanh làng Nguyễn. Đã mấy năm vắng tiếng trống này. Hôm nay nó như reo hò, nhảy nhót cùng lũ trẻ vui ngày quê hương giải phóng.

- HẾT -

HỘP THƯ BAN ĐỌC

Tuần qua, Tòa soạn nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Bình Vân (Công an tỉnh); Đỗ Văn Dũng, Vũ Thành Đô, Cao Thu Hạnh (Bộ CHQS tỉnh); Ngọc Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Đặng Văn Toàn (Đồng Hưng); Nguyễn Trường Loan (Tiền Hải); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Nguyễn Đại Dẫn (Quảng Bình); Trần Nguyên Hạnh (Đà Nẵng); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Lê Minh Hải (Phú Thọ); Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Tuyết Quỳên (Bạc Liêu); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Lê Đình Tiến, Nguyễn Văn Song (Hưng Yên); Cao Thị Thơm (Hà Nội)...

Hướng tới kỷ niệm 103 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (7/11/1917 - 7/11/2020), cộng tác viên Nguyễn Văn Thanh gửi cộng tác bài: “Kiên định lý tưởng cao quý”. Chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng

bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cộng tác viên Nguyễn Trường Loan gửi cộng tác các bài thơ: “Mời anh về thăm quê”, “Quê hương”, “Đường về Nam Chính quê em”... Mỗi bài thơ, câu thơ đều rạo rức niềm vui với những thành tựu, đổi mới trên quê hương: “Bây giờ công xưởng nhà xe/Làng quê đổi mới đường hè sắc hoa/Bóng chiều chuông đổ ngân nga/Nơi đền di tích bài ca ơn Người”... Hướng tới kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, cộng tác viên Nguyễn Tường Thuật gửi bài thơ “Nhớ ơn thầy” với tựa đề “Kính tặng các thầy giáo, cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11”: “... Đi qua mấy chục nghìn ngày/Mái đầu đã trắng như mây giữa trời/Vẫn còn ngân mãi không thôi/Những câu thầy giảng từ thời ấu thơ.../Con giờ tóc trắng như mây/Vẫn ơn nhớ mãi lời thầy cho con”.

*Phần ảnh các hoạt động khác,
cộng tác viên Vũ Đông đưa tin Trung
tâm Khuyến công - Tư vấn phát
triển công nghiệp (Sở Công Thương)
tổ chức hội nghị tuyên truyền về*

chủ trương, chính sách hỗ trợ quy trình thực hiện sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. Cộng tác viên Bình Văn có bài phản ánh Công an huyện Hưng Hà triệt xóa tụ điểm ma túy phức tạp. Theo bài viết, lực lượng Công an huyện Hưng Hà đã xác minh, phát hiện tụ điểm ma túy phức tạp nằm sâu trong ngõ thuộc tổ dân phố Thị An - Tiền Phong, thị trấn Hưng Nhân. Do đối tượng đã lắp đặt hệ thống camera dày đặc, quanh nhà được bố trí những lớp cửa sắt chắc chắn và nuôi nhiều chó dữ; hàng ngày, một số tay chân của đối tượng có nhiệm vụ canh chừng ở đầu đường, nếu phát hiện có người lạ hoặc khả nghi thì ngay lập tức báo cho các đối tượng ở phía trong cảnh giác, chính vì vậy, việc tiếp cận khu vực này gặp rất nhiều khó khăn. Song với quyết tâm triệt xóa tụ điểm ma túy phức tạp, lực lượng công an đã bất quả tang Trần Minh Dũng đang bán ma túy cho một đối tượng nghiện. Khám xét nơi ở của Dũng, lực lượng công an thu giữ 124 gói heroin có trọng lượng 7,2513g cùng nhiều tang vật có liên quan.

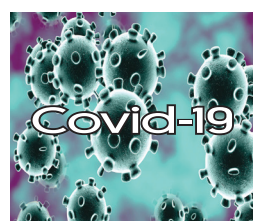
Lĩnh vực xã hội, công tác viên Văn Dững và Thành Đô đưa tin về hoạt động trao nhà tình nghĩa cho quân nhân gặp khó khăn và cựu chiến binh nhiễm chất độc da cam... Chia

sẻ với đồng bào miền Trung, các cộng tác viên: Nguyễn Đại Duẩn có thơ “Thương lắm miền Trung”; Nguyễn Thị Bình có bài “Qua rồi bão lũ”; Nguyễn Văn Song có các bài “Lướt trang chủ mùa bão lũ”, “Con lũ mùa đông”... gửi gắm sự cảm thông, chia sẻ, động viên, khích lệ đồng bào miền Trung sớm khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý: Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài mang tính thời sự, đề nghị các bạn gửi trong ngày để đáp ứng nhu cầu thông tin của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh công tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!



Thái Bình chủ động, quyết liệt phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 24/10, tại các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đã ghi nhận hơn 42,5 triệu người nhiễm và hơn 1,1 triệu người tử vong do Covid-19. Hiện số người nhiễm Covid-19 đang tăng nhanh tại một số quốc gia trên thế giới, cụ thể Mỹ đã ghi nhận hơn 8,7 triệu người nhiễm, Ấn Độ hơn 7,8 triệu người nhiễm, Brazil là hơn 5,3 triệu người.

Tại Việt Nam, tính đến 18 giờ ngày 24/10, cả nước có thêm 12 bệnh nhân nhiễm Covid-19 mới là các trường hợp từ nước ngoài về được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Tổng số bệnh nhân nhiễm Covid-19 là 1.160 bệnh nhân, trong đó 1.051 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, còn 74 bệnh nhân đang cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế và 35 bệnh nhân đã tử vong. 23/74 bệnh nhân đang điều trị đã có kết quả xét nghiệm âm tính từ 1 - 3 lần với SARS-CoV-2. Tổng số người đang cách ly, theo dõi sức khỏe trên cả nước hiện là hơn 14.100 người.

Tính đến 18 giờ ngày 24/10, Thái Bình ghi nhận có 3 bệnh nhân dương tính với SARS-CoV-2 (bệnh nhân số 1154, 1155, 1156). Đây là 3 công dân sống và làm việc tại Ba Lan về Việt Nam trên chuyến bay VN36 được cách ly tập trung tại Trung đoàn 568 ngay sau khi nhập cảnh. Hiện bệnh số 1154 đang cách ly, điều trị tại Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các bệnh nhân số 1155, 1156 đã được chuyển lên Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương cơ sở 2 để cách ly, điều trị. Bên cạnh đó, 8 trường hợp F1 tiếp xúc với các bệnh nhân dương tính cũng đang được cách ly, theo dõi sức khỏe tại Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tại Trung đoàn 568 hiện còn cách ly, theo dõi sức khỏe 139 trường hợp. Ngoài ra, tại khu liên hợp khách sạn, nhà nghỉ Làng Việt (Tiền Hải) cũng đang cách ly, theo dõi sức khỏe 5 chuyên gia nước ngoài.

Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã thực hiện xét nghiệm 167 mẫu bệnh phẩm, nâng tổng số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 24/10 lên 9.009 mẫu.

HOÀNG LANH

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885